2026-10-22 CSCA30_De_03_Cau_027

Mã bài CSCA30_De_03_Cau_027

Đề 03 · Câu 027 · Ngày 2026-10-22

Chương 11 - Vectơ mặt phẳng · Dễ

Kết quả / 答案 A

解题步骤 · Lời giải tiếng Trung

第1步：$AB=\sqrt{6^2+8^2}$。

→ 原理：两点间距离（向量的模）：$AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$（勾股定理），空间中再加 $(z_2-z_1)^2$。

第2步：$=10$。

→ 原理：继续运用：两点间距离（向量的模）：$AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$（勾股定理），空间中再加 $(z_2-z_1)^2$。

说明：由两点距离公式，$AB=\sqrt{(6-0)^2+(8-0)^2}=10$。

结论：选 A。

Các bước giải · Lời giải tiếng Việt

Bước 1 – $AB=\sqrt{(6-0)^2+(8-0)^2}$.

→ Lý thuyết: Khoảng cách hai điểm (độ dài vectơ): $AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$, chính là định lý Pythagore; trong không gian thêm $(z_2-z_1)^2$. Phương trình chứa bình phương thường cho hai nghiệm, phải lấy đủ.

Bước 2 – $=\sqrt{36+64}=\sqrt{100}=10$.

→ Lý thuyết: tiếp tục áp dụng – Khoảng cách hai điểm (độ dài vectơ): $AB=\sqrt{(x_2-x_1)^2+(y_2-y_1)^2}$, chính là định lý Pythagore; trong không gian thêm $(z_2-z_1)^2$.

Nhận xét: Theo công thức khoảng cách, $AB=\sqrt{(6-0)^2+(8-0)^2}=\sqrt{100}=10$.

Kết luận: chọn A.

Mở đề bài / 查看题目